TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 7 - PHÚ THỌ** ----------	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: /2026/QĐST-HNGĐ	*Phú Thọ, ngày 28 tháng 5 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 168/2026/TLST - HNGĐ ngày 12 tháng 5 năm 2026, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị **Nguyễn Thị L,** sinh năm 1999;

ĐKHKTT: Khu N, xã T, tỉnh Phú Thọ

- Bị đơn: Anh **Lại Hải Đ**, sinh năm 1997.

ĐKHKTT: Khu N, xã T, tỉnh Phú Thọ.

Căn cứ vào Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 20 tháng 5 năm 2026.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 20 tháng 5 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị L và anh Lại Hải Đ.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về con chung*: Chị L và anh Đ có 02 (hai) con chung là Lại Hoàng B, sinh ngày 09/4/2021 và Lại Hoàng A sinh ngày 08/02/2025. Ly hôn, chị L được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Lại Hoàng A; Anh Đ được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Lại Hoàng B, kể từ tháng 5/2026 đến khi từng cháu thành niên, không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau. Hai bên đều có quyền và nghĩa vụ đối với con chung không ai được cản trở.

- *Về tài sản chung, nợ chung, công sức đóng góp và tư trang riêng:* Chị L và anh Đ không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về án phí:* Chị L tự nguyện nộp toàn bộ 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm. Xác nhận chị L đã nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu số:

0004267 ngày 12/5/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Phú Thọ. Hoàn trả lại cho chị L 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

"Trong trường hợp Bản án, Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu yêu cầu thi hành án được thi hành theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự".

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- TAND tỉnh Phú Thọ;
- VKSND khu vực 7;
- Thi hành án dân sự tỉnh Phú Thọ;
- UBND xã Thanh Sơn (xã Sơn Hùng cũ);
- Lưu VP, HSVA.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Hồng Mai